

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 190/2005/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

***Về việc sửa đổi, điều chỉnh Danh mục B và C ban hành tại Phụ lục
kèm theo Nghị định số 35/2002/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2002 của Chính
phủ***

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

*Căn cứ Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi) số 03/1998/QH10 ngày 20
tháng 5 năm 1998;*

*Căn cứ Điều 3 Nghị định số 35/2002/NĐ-CP ngày 29 tháng 03 năm 2002 của Chính
phủ;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, điều chỉnh Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (Danh mục B), Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Danh mục C) tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 35/2002/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Danh mục A, B và C ban hành tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi).

Điều 2. Quy định ưu đãi đầu tư:

1. Dự án đầu tư tại địa bàn thuộc Danh mục B, C quy định tại Điều 1 Quyết định này thực hiện và được hưởng các ưu đãi đầu tư quy định tại Nghị định số 35/2002/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2002 và Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi). Riêng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Nghị định số 152/2004/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. Đối với các dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư nay không thuộc Danh mục B và C quy định tại Điều 1 Quyết định này thì vẫn được hưởng thời gian ưu đãi còn lại.

3. Đối với các dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, nếu thuộc Danh mục B và C quy định tại Điều 1 Quyết định này, mà nhà đầu tư có hồ sơ đăng ký điều chỉnh, bổ sung ưu đãi đầu tư thì cơ quan cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư điều chỉnh, bổ sung ưu đãi cho khoảng thời gian ưu đãi còn lại, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Danh mục B

SỬA ĐỔI, ĐIỀU CHỈNH MỘT SỐ ĐỊA DANH THUỘC ĐỊA BÀN

CÓ ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI KHÓ KHĂN

1. Tỉnh Quảng Ninh

- Thị xã Móng Cái

2. Tỉnh Vĩnh Phúc